

NGHỊ QUYẾT

ĐẾN	Số:.....
	Ngày.....
	Chuyên:.....
	Số và ký hiệu HS:.....

Về việc đặt tên các tuyến đường trên địa bàn thị trấn
Mộ Đức, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 12**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính
phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;*

*Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ
trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin Hướng dẫn một số điều của Quy chế đặt tên, đổi
tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định
số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ;*

*Xét Tờ trình số 196/TTr-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân
dân tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Nghị quyết đặt tên đường trên địa bàn thị
trấn Mộ Đức, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn
hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân
dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định việc đặt tên các tuyến đường trên địa bàn thị trấn
Mộ Đức, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan đến việc đặt tên các tuyến đường
trên địa bàn thị trấn Mộ Đức, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

**Điều 2. Đặt tên 24 tuyến đường trên địa bàn thị trấn Mộ Đức, huyện
Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi**

1. Đường Phạm Văn Đồng (Quốc lộ 1 đoạn qua thị trấn Mộ Đức): Điểm
đầu giáp ranh giới thị trấn Mộ Đức - xã Đức Tân; điểm cuối giáp ranh giới thị
trấn Mộ Đức - xã Đức Phong (chiều dài 3.737 m).

2. Đường Trần Thị Hiệp (Đường tỉnh 624C đoạn qua thị trấn Mộ Đức): Điểm đầu giáp đầu cầu bản qua sông Thoá (phía Tây); điểm cuối giáp ranh giới thị trấn Mộ Đức - xã Đức Tân (chiều dài 1.100 m).

3. Đường Nguyễn Nghiêm: Điểm đầu giáp ngã tư đường Nguyễn Nghiêm - đường Trần Du (quy hoạch); điểm cuối giáp đường Nam Đàn (chiều dài 830 m).

4. Đường Nam Đàn: Điểm đầu giáp ranh giới thị trấn Mộ Đức - xã Đức Tân; điểm cuối giáp đường Nguyễn Bá Loan (chiều dài 1.612 m).

5. Đường 23 tháng 3: Điểm đầu giáp đường Trần Thị Hiệp; điểm cuối giáp đường Nguyễn Hồng Châu (chiều dài 1.140 m).

6. Đường Trần Hàm: Điểm đầu giáp đường Phạm Văn Đồng; điểm cuối giáp đường 23 tháng 3 (chiều dài 150 m).

7. Đường Võ Xuân Hào: Điểm đầu giáp đường Phạm Văn Đồng; điểm cuối giáp đường 23 tháng 3 (chiều dài 220 m).

8. Đường Nguyễn Thiệu: Điểm đầu giáp đường Trần Thị Hiệp; điểm cuối giáp ngã tư đường Nguyễn Thiệu - đường Nguyễn Hồng Châu (quy hoạch) (chiều dài 1.215 m).

9. Đường Trần Du: Điểm đầu giáp đường Trần Thị Hiệp; điểm cuối giáp ngã tư đường Trần Du - đường Nguyễn Nghiêm (quy hoạch) (chiều dài 740 m).

10. Đường Nguyễn Hồng Châu: Điểm đầu giáp đường Phạm Văn Đồng; điểm cuối ngã tư đường Nguyễn Hồng Châu - đường Nguyễn Thiệu (quy hoạch) (chiều dài 386 m).

11. Đường Trần Nam Trung: Điểm đầu giáp đường Phạm Văn Đồng; điểm cuối giáp đường Nam Đàn (chiều dài 538 m).

12. Đường Nguyễn Bá Loan: Điểm đầu giáp sông Thoá (phía Tây); điểm cuối giáp đường nội bộ khu dân cư phía Tây kênh Thạch Nham (chiều dài 2.060 m).

13. Đường Lê Văn Sỹ: Điểm đầu giáp đường Phạm Văn Đồng; điểm cuối ranh giới thị trấn Mộ Đức - xã Đức Tân (chiều dài 2.230 m).

14. Đường Trần Quang Diệu: Điểm đầu giáp đường Nguyễn Bá Loan; điểm cuối giáp đường Lê Văn Sỹ (chiều dài 1.000 m).

15. Đường Trần Cẩm: Điểm đầu giáp đường Võ Xuân Hào; điểm cuối giáp đường Lê Thị Mỹ Trang (chiều dài 400 m).

16. Đường Nguyễn Tín: Điểm đầu giáp đường Trần Cẩm; điểm cuối giáp đường 23 tháng 3 (chiều dài 140 m).

17. Đường Nguyễn Mậu Phó: Điểm đầu giáp đường Nguyễn Tín; điểm cuối giáp đường Lê Quang Đại (chiều dài 160 m).

18. Đường Lê Quang Đại: Điểm đầu giáp đường Trần Cẩm; điểm cuối giáp đường 23 tháng 3 (chiều dài 138 m).

19. Đường Trần Toại: Điểm đầu giáp đường Phạm Văn Đồng; điểm cuối giáp kênh Thạch Nham (phía Đông) (chiều dài 1.348 m).

20. Đường Trần Văn Đạt: Điểm đầu giáp ranh giới thị trấn Mộ Đức - xã Đức Phong; điểm cuối giáp kênh Thạch Nham (phía Đông) (chiều dài 995 m).

21. Đường Nguyễn Bá Nghi: Điểm đầu giáp đường Phạm Văn Đồng; điểm cuối giáp đường Lê Văn Sỹ (chiều dài 580 m).

22. Đường Lê Thị Mỹ Trang: Điểm đầu giáp đường Phạm Văn Đồng; điểm cuối giáp đường 23 tháng 3 (chiều dài 213 m).

23. Đường Lê Văn Xuân: Điểm đầu giáp đường Trần Cẩm; điểm cuối giáp đường 23 tháng 3 (chiều dài 138 m).

24. Đường Trần Anh Tế: Điểm đầu giáp đường Trần Thị Hiệp; điểm cuối giáp trụ sở Ủy ban nhân dân huyện Mộ Đức (phía Bắc) (chiều dài 122 m).

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XIII Kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 17 tháng 12 năm 2022./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh: C-PVP, các Phòng, CV;
- Lưu: VT, BVHXH.

CHỦ TỊCH



Ban Thị Quỳnh Vân